

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ



NHIỀU TÁC GIẢ

KỶ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG
TRONG KHU THỂ HỘI NHẬP QUỐC TẾ



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG TRONG KHU THỂ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ



Sách không bán

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ



NHIỀU TÁC GIẢ

KỶ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG
TRONG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ
Huế, 2025

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Kỷ yếu Hội thảo khoa học toàn quốc năm 2025: Công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học trong các cơ sở giáo dục đại học, học viện và cao đẳng trong xu thế hội nhập quốc tế / Nguyễn Thế Tình, Trần Văn Lam, Hà Minh Dự... - Huế : Đại học Huế, 2025. - 670 tr. ; 30 cm

ĐTTS ghi: Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đại học Huế. - Thư mục cuối mỗi bài

1. Giáo dục thể chất 2. Thể thao 3. Trường học 4. Kỷ yếu hội thảo

796.071 - dc23

DUM0996p-CIP

Mã số sách: NC/332-2025

MỤC LỤC

	Trang
1 PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ: ĐỊNH HƯỚNG TỪ GÓC NHÌN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC <i>TS. Nguyễn Thế Tình, TS. Trần Văn Lam, TS. Hà Minh Diệu</i>	1
2 ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI VIỆT NAM: KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC TIỄN <i>TS. Vũ Minh Cường</i>	7
3 ĐỊNH HƯỚNG ĐÀO TẠO NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM PHÙ HỢP VỚI CHƯƠNG TRÌNH PHỔ THÔNG MỚI CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO <i>ThS. Lê Trung Thành</i>	13
4 PHÁT TRIỂN THỂ THAO TRƯỜNG HỌC TẠI ĐẠI HỌC HUẾ HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP <i>ThS. Nguyễn Văn Tuấn, ThS. Nguyễn Đình Duy Nghĩa</i>	19
5 ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ <i>TS. Nguyễn Hữu Tri, PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa, TS. Đặng Thị Kim Quyên</i>	25
6 CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT 2018: TỪ BẢN SẮC ĐẾN HỘI NHẬP - SO SÁNH QUỐC TẾ <i>ThS. Đoàn Thanh Phong</i>	30
7 CÔNG TÁC TỔ CHỨC, QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DU LỊCH GẮN VỚI CÁC MÔN THỂ THAO TẠI QUẢNG BÌNH <i>TS. Trần Thủy, ThS. Nguyễn Thế Thành</i>	35
8 NGHIÊN CỨU GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ ĐỘI NGŨ GIÁNG VIÊN CHÌA KHÓA CHO GIÁO DỤC THỂ CHẤT HIỆU QUẢ <i>ThS. Bùi Trung Hiếu</i>	41
9 THỰC TRẠNG NĂNG LỰC SƯ PHẠM THỰC HÀNH CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN <i>TS. Nguyễn Quốc Trâm, CN. Nguyễn Ngọc Sách</i>	46
10 MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO NĂNG LỰC TỰ HỌC MÔN LÝ THUYẾT GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG <i>ThS. Chu Thị Bảo Châu</i>	51
11 ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HƯNG YÊN <i>ThS. Trần Đức Nam, ThS. Đỗ Văn Hùng, ThS. Nguyễn Mạnh Hùng, ThS. Nguyễn Anh Dũng</i>	55
12 THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT ĐỔI MỚI TRONG ĐÀO TẠO THẠC SĨ GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI <i>ThS. Nguyễn Thị Toàn</i>	59

13	PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN GIÁO DỤC THỂ CHẤT THEO ĐỊNH HƯỚNG ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN	64
	<i>TS. Trần Thị Tú, TS. Đỗ Ngọc Cương, TS. Ma Đức Tuấn, ThS. Nguyễn Thị Hà</i>	
14	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN THỂ CHẤT TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ	71
	<i>TS. Lưu Thị Như Quỳnh</i>	
15	LỰA CHỌN TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TẠI KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ	77
	<i>TS. Lê Anh Dũng, ThS. Nguyễn Đình Duy Nghĩa, ThS. Phạm Việt Đức, ThS. Lê Hải Yến</i>	
16	SO SÁNH, ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG HỌC PHẦN THI TỐT NGHIỆP NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM	82
	<i>TS. Hoàng Hải, TS. Lê Cát Nguyên, ThS. Nguyễn Văn Lợi</i>	
17	CƠ SỞ LUẬN LÝ LIÊN KẾT HIỆU QUẢ GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG HỌC CÁC CẤP TẠI VIỆT NAM	86
	<i>TS. Lê Xuân Diệp, ThS. Vũ Mạnh Trường</i>	
18	VĂN HÓA THỂ CHẤT TRONG ĐỜI SỐNG SINH VIÊN	92
	<i>ThS. Phạm Đức Hậu, ThS. Phạm Phi Hùng</i>	
19	NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG ĐẲNG TRONG GIẢNG DẠY BÀI CHACHACHA MÔN KHIÊU VŨ THỂ THAO CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP	96
	<i>ThS. Đào Ngọc Minh</i>	
20	ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP SƯ PHẠM PHI TUYẾN TÍNH TRONG GIẢNG DẠY GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC	101
	<i>ThS. Đỗ Thị Huyền Trang</i>	
21	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI	105
	<i>ThS. Nguyễn Thị Đào, ThS. Nguyễn Thị Huyền</i>	
22	CHUYỂN ĐỔI GIỮA CÁC MÔN THỂ THAO: PHÂN TÍCH TRƯỜNG HỢP THÀNH CÔNG CỦA ĐỘI BÓNG ĐÁ VÀ BÓNG RỔ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP	113
	<i>ThS. Cao Duy Chương, ThS. Đoàn Thanh Phong, ThS. Đoàn Hùng Tráng</i>	
23	ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG QUẢN LÝ CÂU LẠC BỘ THỂ THAO SINH VIÊN	118
	<i>TS. Hà Minh Diệu, PGS.TS. Nguyễn Đức Thành</i>	
24	ĐỐI SÁNH MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC HUẾ VỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC TRONG NƯỚC	124
	<i>TS. Dương Văn Dũng, ThS. Phạm Việt Đức, ThS. Nguyễn Văn Cường, CN. Nguyễn Đón Vinh, CN. Nguyễn Thị Ly</i>	
25	NHỮNG LỢI ÍCH VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG DẠY - HỌC CÁC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHO NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC HUẾ	129
	<i>TS. Nguyễn Thế Tình, TS. Lê Quang Dũng, ThS. Nguyễn Mậu Hiến, ThS. Dương Anh Tuấn</i>	

26	ỨNG DỤNG AI TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHUYÊN NGÀNH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP CHO SINH VIÊN KHOA KHOA HỌC THỂ DỤC THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI 2	135
	<i>ThS. Bùi Văn Quyết, TS. Vũ Tuấn Anh, TS. Hà Minh Diệu</i>	
27	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT THÔNG QUA ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ 4.0 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH	142
	<i>ThS. Nguyễn Công Viên</i>	
28	SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT ĐÁP ỨNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP	146
	<i>ThS. Nguyễn Thị Toàn</i>	
29	NGHIÊN CỨU TIỀM NĂNG ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) VÀO GIẢNG DẠY KỸ THUẬT ĐỘNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ	152
	<i>TS. Nguyễn Đăng Hào, TS. Lê Quang Dũng, TS. Nguyễn Phan Tiến Trung, ThS. Bùi Thanh Hòa, ThS. Phạm Thị Mai</i>	
30	THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	156
	<i>TS. Đào Thị Thanh Hà</i>	
31	PHÂN TÍCH NHỮNG NGUYÊN NHÂN KHIẾN SINH VIÊN HẠN CHẾ THAM GIA HOẠT ĐỘNG THỂ CHẤT VÀ ĐỀ XUẤT MỘT SỐ MÔ HÌNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT PHÙ HỢP VỚI ĐẶC ĐIỂM CỦA SINH VIÊN	160
	<i>TS. Nguyễn Thị Tùng Lâm, ThS. Nguyễn Bảo Long</i>	
32	CƯỜNG ĐỘ VẬN ĐỘNG VÀ SỨC KHỎE HỆ MIỄN DỊCH: HƯỚNG DẪN TẬP LUYỆN KHOA HỌC CHO SINH VIÊN	167
	<i>ThS. Đỗ Văn Tùng, ThS. Đoàn Thanh Phong</i>	
33	KHẢO SÁT SỰ HÀI LÒNG CỦA SINH VIÊN ĐỐI VỚI HỌC PHẦN PICKLEBALL TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT	171
	<i>TS. Trần Quốc Hùng, ThS. Nguyễn Thị Khánh Hòa</i>	
34	ĐÁNH GIÁ SỨC KHỎE TÂM THẦN CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ THAM GIA TẬP LUYỆN TẠI CÂU LẠC BỘ THỂ THAO GIẢI TRÍ BÓNG CHUYỀN	177
	<i>TS. Nguyễn Thế Tình, TS. Phạm Văn Hiếu, ThS Nguyễn Đình Duy Nghĩa, ThS. Nguyễn Mậu Hiển, ThS. Lê Thị Bích Đào</i>	
35	NGHIÊN CỨU LÒNG TRUNG THÀNH CỦA HUẤN LUYỆN VIÊN CÂU LẠC BỘ THỂ THAO MỘT SỐ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHU VỰC NAM SÀI GÒN	182
	<i>ThS. Ngô Đăng Khoa, ThS. Nguyễn Văn Quyết</i>	
36	MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG	187
	<i>ThS. Nguyễn Quang Huy</i>	
37	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHONG TRÀO CHẠY BỘ CỦA CÁN BỘ VÀ SINH VIÊN TRONG ĐẠI HỌC HUẾ	193
	<i>TS. Phạm Văn Hiếu, ThS. Phạm Đức Thanh, ThS. Cao Thái Ngọc, ThS. Hồ Đăng Quốc Hùng, CN. Nguyễn Khoa Minh Duy</i>	

38	GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO PICKLEBALL CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING	198
	<i>ThS.GVC. Hồ Trung Nghi, ThS. Hồ Văn Cương, TS. Phạm Thanh Giang, ThS. Nguyễn Thị Kiều Oanh, TS. Lê Nguyễn Ngọc Yến</i>	
39	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	204
	<i>TS. Nguyễn Văn Đức, ThS. Nguyễn Thị Huyền</i>	
40	THỰC TRẠNG NHU CẦU VÀ THÁI ĐỘ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT HƯNG YÊN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO	208
	<i>ThS. Đỗ Văn Hùng, ThS. Trần Đức Nam, ThS. Nguyễn Mạnh Hùng</i>	
41	THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA HỌC SINH TRƯỜNG NỘI TRÚ IVS THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	213
	<i>TS. Đoàn Kim Bình, TS. Ngô Kiên Trung</i>	
42	THỰC TRẠNG VỀ HOẠT ĐỘNG THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA HỌC SINH NỮ TRƯỜNG THCS KIM BÌNH - PHỦ LÝ - HÀ NAM	219
	<i>ThS. Đinh Thị Uyên, ThS. Hoàng Thu Thủy, ThS. Nguyễn Lê Minh Huy</i>	
43	THỰC TRẠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI TRUNG TÂM THỂ DỤC THỂ THAO, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	225
	<i>CN. Võ Thị Mỹ Hạnh, ThS. Nguyễn Văn Long</i>	
44	NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH THAM GIA CÂU LẠC BỘ THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG	230
	<i>ThS. Trần Cao Cẩm Tiên</i>	
45	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ XÁC ĐỊNH NHU CẦU MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ	235
	<i>ThS. Phạm Thị Mai, TS. Nguyễn Đăng Hào, ThS. Trần Thanh Tú, ThS. Nguyễn Thế Lợi, ThS. Trần Hữu Nam, ThS. Đỗ Văn Tùng</i>	
46	ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HIỆU QUẢ CÔNG TÁC XÓA MÙ BƠI CHO CHO HỌC SINH TIỂU HỌC AN THỚI 2, QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ	240
	<i>PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa, TS. Nguyễn Hữu Tri, ThS. Phạm Liêng Tuấn Khanh</i>	
47	NGHIÊN CỨU CẢI TIẾN VÀ ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI CÁC TRƯỜNG THÀNH VIÊN THUỘC ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	245
	<i>ThS. Trần Đăng Chiến</i>	
48	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TẬP LUYỆN HAI MÔN THỂ THAO NGOẠI KHÓA ĐÁ CẦU VÀ CẦU LÔNG Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG YÊN PHONG 1, TỈNH BẮC NINH	248
	<i>ThS. Nguyễn Thị Bé, ThS. Lê Việt Hùng</i>	
49	PHÂN TÍCH CÁC KHÓ KHĂN CƠ BẢN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC MÔN KHIÊU VŨ THỂ THAO CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP	251
	<i>ThS. Đoàn Hùng Tráng</i>	
50	ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC	256
	<i>TS. Lê Trọng Đồng, ThS. Lê Anh Vinh</i>	

51	ỨNG DỤNG BÀI TẬP GIẢNG DẠY KỸ THUẬT GIAO CẦU CHO SINH VIÊN HỌC MÔN CẦU LÔNG TỰ CHỌN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	262
	<i>ThS. Phạm Đức Hòa</i>	
52	NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG, CẢI TIẾN NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC HUẾ NHẪM ĐÁP ỨNG NHU CẦU CỦA NGƯỜI HỌC	268
	<i>ThS. Phạm Thị Mai, TS. Nguyễn Đăng Hào, ThS. Trần Thanh Tú, ThS. Hồ Đăng Quốc Hùng, ThS. Lê Thị Uyên Phương, CN. Nguyễn Đôn Vinh</i>	
53	THỰC TRẠNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÂU LẠC BỘ KARATE-DO HUYỆN A LUỐI, THÀNH PHỐ HUẾ	273
	<i>TS. Hoàng Hải, CN. Hồ Văn Cường, ThS. Nguyễn Thành Việt, ThS. Nguyễn Văn Cường, ThS. Dương Anh Tuấn</i>	
54	THỰC TRẠNG VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHONG TRÀO TẬP LUYỆN MÔN PICKLEBALL CỦA SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ	279
	<i>ThS. Nguyễn Văn Cường, ThS. Trần Hữu Nam, ThS. Nguyễn Quang Tùng, ThS. Nguyễn Thanh Bình</i>	
55	THỰC TRẠNG BIỆN PHÁP TỔ CHỨC GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM CHO SINH VIÊN NĂM NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG	283
	<i>ThS. Nguyễn Bảo Long, ThS. Nguyễn Viết Sáng, ThS. Thang Văn Minh</i>	
56	NGHIÊN CỨU YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ	287
	<i>TS. Nguyễn Hữu Tri, PGS.TS Nguyễn Văn Hòa, TS. Lê Bá Tường</i>	
57	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN ĐỐI TƯỢNG YẾU SỨC KHỎE TẠI ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG	292
	<i>ThS. Phan Ngọc Thiết Kế</i>	
58	THỰC TRẠNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN CHẠY BỘ CHO CÁN BỘ VÀ SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ	299
	<i>TS. Phạm Văn Hiếu, ThS. Phạm Đức Thanh, ThS. Trần Trung Kiên, ThS. Nguyễn Ngọc Hà, ThS. Nguyễn Văn Cường</i>	
59	XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY NGOẠI KHÓA MÔN BÓNG CHUYỀN CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG	304
	<i>TS. Võ Xuân Lộc, ThS. Nguyễn Viết Sáng, ThS. Thang Văn Minh, TS. Hoàng Hải</i>	
60	THỰC TRẠNG VÀ CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT CỦA SINH VIÊN HỌC VIỆN TÀI CHÍNH	308
	<i>ThS. Trần Huy Thảo</i>	
61	ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP NHẪM PHÁT HUY VAI TRÒ CHỈ ĐẠO CỦA TỔ CHỨC ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO CHO ĐOÀN VIÊN THANH NIÊN HUYỆN CHƯƠNG MỸ	313
	<i>ThS. Đinh Thị Uyên</i>	
62	XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN TAEKWONDO NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG GIỜ HỌC TỰ CHỌN TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN QUỐC TOẢN, TỈNH ĐỒNG NAI	319
	<i>TS. Phan Thái Anh, ThS. Nguyễn Xuân Huy, ThS. Hà Chí Vũ</i>	

63	THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG <i>ThS. Trần Thị Vi Vân</i>	324
64	THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH LỚP 6 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ DIỄN KÝ- DIỄN CHÂU- NGHỆ AN <i>ThS. Đồng Nguyệt Thu, ThS. Đồng Thị Minh Tâm</i>	331
65	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ VIỆC ỨNG DỤNG CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY NGOẠI KHÓA MÔN BƠI CỦA NỮ HỌC SINH KHỐI 8 TRƯỜNG NỘI TRÚ IVS THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH <i>TS. Đoàn Kim Bình</i>	336
66	THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO NGOẠI KHÓA CỦA HỌC SINH KHỐI 7 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGHĨA ĐẠO, HUYỆN THUẬN THÀNH, TỈNH BẮC NINH <i>ThS. Nguyễn Thị Huyền, TS. Nguyễn Văn Đức</i>	342
67	THỰC TRẠNG SÂN BÃI DỤNG CỤ VÀ NGUYÊN NHÂN ẢNH HƯỞNG TỚI KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN THỂ DỤC Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG YÊN PHONG 1, TỈNH BẮC NINH <i>ThS. Nguyễn Thị Bé, ThS. Lê Việt Hùng</i>	346
68	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIẢNG DẠY HỌC PHẦN BÓNG RỔ CHO SINH VIÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG <i>ThS. Huỳnh Thái Hưng</i>	350
69	LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ NAM SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH <i>ThS. Nguyễn Thị Lệ Hằng, TS. Phan Thanh Mỹ</i>	355
70	THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CỦA NỮ SINH VIÊN CÂU LẠC BỘ TAEKWONDO TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÁI BÌNH <i>ThS. Hà Văn Toán</i>	360
71	LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ FUTSAL NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG <i>PGS.TS. Lương Thị Ánh Ngọc, ThS. Nguyễn Võ Hoàng Phú, CN. Trần Khánh Dư</i>	365
72	THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH <i>ThS. Nguyễn Doãn Quang, ThS. Phạm Văn Tuấn</i>	370
73	LỰA CHỌN ỨNG DỤNG CÁC BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO ĐỘI TUYỂN ĐIỀN KINH CỰ LY NGẮN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING <i>TS. Phạm Thanh Giang, ThS. Hồ Văn Cương, ThS. Nguyễn Phú Nhật, TS. Lê Nguyễn Ngọc Yến</i>	376
74	ĐÁNH GIÁ SỰ TĂNG TRƯỞNG CÁC TỔ CHẤT THỂ LỰC CỦA NỮ SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN SAU 1 NĂM TẬP LUYỆN <i>ThS. Trần Xuân Quang</i>	382
75	THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ ĐÒN ĐÁ TỔNG TRƯỚC (APCHAGI) CỦA NAM HỌC SINH CÂU LẠC BỘ TAEKWONDO TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGÔ GIA TỰ - VĨNH PHÚC <i>ThS. Lê Thị Thu Thủy, ThS. Nguyễn Khánh Toàn, CN. Trần Hùng Cường</i>	387

76	GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM QUẢNG TRỊ <i>TS. Lê Trần Quang, ThS. Nguyễn Thanh Bình, ThS. Nguyễn Hữu Thịnh</i>	392
77	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH LONG <i>ThS. Nguyễn Minh Tuấn, PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa</i>	397
78	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN VÀ KỸ THUẬT CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NAM ĐỘI TUYỂN VÕ CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC <i>ThS. Nguyễn Văn Phương, ThS. Lâm Văn Vũ</i>	405
79	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NỮ ĐỘI TUYỂN VOVINAM QUÂN ĐỘI <i>ThS. Huỳnh Thị Diệu Trang, ThS. Lê Thị Thu Hằng, ThS. Lâm Văn Vũ</i>	410
80	LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH BẬT NHẢY CHO NAM ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO - HÀ ĐÔNG - HÀ NỘI <i>ThS. Lê Dung, ThS. Lê Thị Thu Thúy, Đỗ Hữu Phúc</i>	415
81	ĐÁNH GIÁ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG CHUYỀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH <i>TS. Võ Nhật Thanh</i>	420
82	NGHIÊN CỨU ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN VOVINAM LỨA TUỔI 15-16 TỈNH BÌNH ĐỊNH SAU 3 THÁNG TẬP LUYỆN <i>TS. Vũ Văn Huế, ThS. hạm Thị Kim Liên, CN. Lê Xuân Trung</i>	426
83	ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN VOVINAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG SAU 1 NĂM TẬP LUYỆN <i>ThS. Nguyễn Đăng Hải</i>	431
84	NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN VOVINAM QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH <i>ThS. Nguyễn Hoàng Tấn, ThS. Đặng Ngọc Tiên, ThS. Trần Thanh Quân</i>	436
85	ỨNG DỤNG TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO SINH VIÊN NỮ NĂM THỨ NHẤT KHOA GIÁO DỤC MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN <i>ThS. Lê Đức Hiếu</i>	442
86	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN CÁC BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHẠY CỰ LY NGẮN 100M CHO NAM HỌC VIÊN KHÓA K30S HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN II <i>ThS. Phạm Như Cương</i>	448
87	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC BỀN TRONG CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH CHO NAM HỌC SINH LỚP 11 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN KHAI NGUYỄN, QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH <i>ThS. Nguyễn Văn Phương</i>	453

88	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NAM ĐỘI TUYỂN TAEKWONDO TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGUYỄN VĂN TĂNG, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC	458
	<i>ThS. Lê Thị Thu Hằng</i>	
89	THỰC TRẠNG THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN NAM LỨA TUỔI 13-14 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRUNG MỸ TÂY 1, HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	464
	<i>TS. Đoàn Kim Bình, NCS. Trần Thụy Ngọc Minh</i>	
90	ẢNH HƯỞNG CỦA TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CỦA NAM SINH VIÊN KHI THAM GIA HỌC PHẦN GIÁO DỤC THỂ CHẤT 1 TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN	469
	<i>TS. Trần Ngọc Cương, CN. Huỳnh Duy Hải, ThS. Lê Trần Nhật Hoàn</i>	
91	XÁC ĐỊNH CÁC TEST ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN CẦU LÔNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG	475
	<i>ThS. Phan Chí Quyết</i>	
92	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG ĐÁ ĐỘI TUYỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	479
	<i>ThS. Lâm Văn Vũ, ThS. Nguyễn Văn Phương, ThS. Vũ Công Trường</i>	
93	THỰC TRẠNG NHỮNG SAI LẦM THƯỜNG MẮC TRONG TẬP LUYỆN KỸ THUẬT CƠ BẢN MÔN BÓNG CHUYỀN CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI	484
	<i>ThS. Nguyễn Hải Tùng</i>	
94	LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN THEO HƯỚNG ĐẶC THÙ NGHỀ HÀN CHO NAM HỌC SINH LỚP TRUNG CẤP 9 ⁺ TƯỜNG DƯƠNG, TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM - HÀN QUỐC	487
	<i>ThS. Lang Thanh Thương</i>	
95	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO NAM SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC THẮNG LONG	492
	<i>ThS. Nguyễn Hữu Lăng, ThS. Nguyễn Xuân Thành</i>	
96	LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC BỀN CHUYÊN MÔN CHO NAM HỌC SINH ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG SỐ 1 BẢO YÊN - BẢO YÊN - LÀO CAI	496
	<i>ThS. Lê Nguyễn Hoàn, ThS Nguyễn Viết Sáng, ThS. Phan Chí Quyết</i>	
97	LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ HỌC VIỆN HÀNG KHÔNG VIỆT NAM	502
	<i>ThS. Lê Hữu Toàn, ThS. Võ Minh Vương, ThS. Nguyễn Viên Giác, TS. Lê Thị Hoài Phương</i>	
98	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG	507
	<i>ThS. Đặng Hà Huy, ThS. Thang Văn Minh, ThS. Nguyễn Viết Sáng</i>	
99	LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM HỌC SINH ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG BẮC NINH	510
	<i>ThS. Nguyễn Viết Sáng, ThS. Thang Văn Minh, ThS. Phan Chí Quyết, Lê Đình Huỳnh</i>	

100	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN MỘT SỐ TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO THỂ LỰC CHO TÂN SINH VIÊN NỮ HỌC ĐIỀN KINH KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ	515
	<i>ThS. Ngô Khén, KS. Huỳnh Huệ Trúc, TS. Nguyễn Thanh Liêm</i>	
101	ỨNG DỤNG MỘT SỐ BÀI TẬP THỂ LỰC CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NAM ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG PHAN NGỌC HIỂN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ	518
	<i>TS. Nguyễn Hữu Tri, ThS. Lương Minh Cường</i>	
102	LỰA CHỌN CÁC TEST ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM SINH VIÊN VOVINAM KHÓA 37 KHOA HUẤN LUYỆN THỂ THAO TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH SAU 1 NĂM TẬP LUYỆN	523
	<i>ThS. Võ Nhật Sơn, ThS. Bùi Thiện Mến, NCS. Hồ Văn Cương</i>	
103	GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN	527
	<i>ThS. Nguyễn Ngọc Bình, ThS. Đinh Thị Uyên</i>	
104	ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	532
	<i>ThS. Phạm Văn Tuấn, ThS. Nguyễn Doãn Quang</i>	
105	ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN NỮ ĐỘI TUYỂN VOVINAM QUÂN ĐỘI	537
	<i>ThS. Huỳnh Thị Diệu Trang</i>	
106	THỰC TRẠNG KỸ THUẬT NÉM RỔ MỘT TAY TRÊN CAO CỦA NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG RỔ NĂNG KHIẾU 15 - 16 TUỔI THÀNH PHỐ CẦN THƠ	542
	<i>ThS. Nguyễn Lê Trường Sơn, TS. Đặng Minh Thành, ThS. Lê Văn Hiếu, SV. Trần Như Anh</i>	
107	LỰA CHỌN CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HỌC BÓNG RỔ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIỂN	546
	<i>ThS. Trần Xuân Quang</i>	
108	LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA ĐỘI TUYỂN BÓNG CHUYỀN NAM LỨA TUỔI 13-14 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRUNG MỸ TÂY 1, HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.	550
	<i>TS. Đoàn Kim Bình, ThS. Võ Quang Trung</i>	
109	NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BÀI TẬP NHẪM CẢI THIỆN NĂNG LỰC VẬN ĐỘNG CHO HỌC SINH THỪA CÂN, BÉO PHÌ LỚP 1 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, QUẢNG BÌNH	555
	<i>TS. Cao Phương</i>	
110	LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM HỌC SINH CẦU LẠC BỘ CẦU LÔNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG KIM BÔI - HỐA BÌNH	559
	<i>ThS. Hoàng Thu Thủy, ThS. Lê Thị Thu Thủy, CN. Nguyễn Thanh Tùng</i>	
111	LỰA CHỌN VÀ ỨNG DỤNG BÀI TẬP THỂ DỤC AEROBIC NHẪM NÂNG CAO THỂ LỰC CHO NỮ SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG	564
	<i>ThS. Phạm Tuấn Anh, ThS. Phạm Tiến Dũng</i>	

112	ỨNG DỤNG BÀI TẬP NÂNG CAO HIỆU QUẢ KỸ THUẬT GIẬT BÓNG THUẬN TAY CHO NỮ SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI THƯƠNG	568
	<i>ThS. Vương Quỳnh Anh, ThS. Nguyễn Quang Huy</i>	
113	HIỆU QUẢ VÀ NHỮNG SAI LẦM THƯỜNG MẮC KHI ĐỒ PHÁT BÓNG THẤP TAY BẰNG HAI TAY CỦA NAM SINH VIÊN CẦU LẠC BỘ BÓNG CHUYÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI	571
	<i>ThS. Trần Văn Mạnh</i>	
114	THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GDTC VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG CỦA HỌC SINH 5-6 TUỔI TRƯỜNG MẦM NON VIỆT ĐOÀN, HUYỆN TIỀN DU, TỈNH BẮC NINH	574
	<i>PGS.TS. Đinh Khánh Thu, ThS. Phan Thanh Hùng</i>	
115	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN CÁC BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN CẦU LẠC BỘ VOVINAM, HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG SAU 3 THÁNG TẬP LUYỆN	580
	<i>ThS. Phạm Thị Kim Liên, ThS. Bùi Văn Hưng, CN. Võ Hùng Dương</i>	
116	CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÍNH TỰ GIÁC, TÍCH CỰC HỌC TẬP MÔN CẦU LÔNG CỦA SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH	585
	<i>ThS. Đồng Thị Minh Tâm, ThS. Đồng Nguyệt Thu</i>	
117	NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG HỆ THỐNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC NHANH CHO SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN	590
	<i>ThS. Hoàng Hải Dương</i>	
118	SỰ PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CỦA VẬN ĐỘNG VIÊN NĂNG KHIẾU QUẦN VỢT QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH SAU MỘT CHU KỲ HUẤN LUYỆN	594
	<i>TS. Võ Nhật Thanh</i>	
119	THỰC TRẠNG THỂ LỰC CHUNG CỦA HỌC SINH KHỐI 6 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐỒNG MAI - HÀ ĐÔNG - HÀ NỘI	599
	<i>TS. Phùng Mạnh Cường, CN. Lê Thu Hằng</i>	
120	LỰA CHỌN BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM HỌC SINH ĐỘI TUYỂN KARATEDO TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG SỸ LIÊN - CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI	603
	<i>ThS. Nguyễn Viết Sáng, ThS. Thang Văn Minh, ThS. Nguyễn Xuân Thành, ThS. Lâm Văn Sơn</i>	
121	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN QUẦN VỢT QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	609
	<i>ThS. Lê Tiến Dũng, ThS. Lê Thị Thu Hằng, ThS. Lâm Văn Vũ</i>	
122	LỰA CHỌN TEST ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM SINH VIÊN ĐỘI TUYỂN VOVINAM TRƯỜNG CAO ĐẲNG FPT POLYTECHNIC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	614
	<i>CN. Di Minh Trí, TS. Phan Thanh Mỹ, PGS.TS. Lưu Thiên Sương</i>	
123	MỨC ĐỘ HỨNG THÚ CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ ĐỐI VỚI MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, QUẢNG BÌNH	619
	<i>ThS. Nguyễn Anh Tuấn</i>	
124	THỰC TRẠNG HỨNG THÚ HỌC TẬP VÀ NHẬN THỨC CỦA SINH VIÊN KHI HỌC ĐIỀU BACHATA VÀ CHACHACHA	624
	<i>ThS. Đoàn Thanh Phong, ThS. Đỗ Văn Tùng</i>	

125	ỨNG DỤNG VÀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO HỌC SINH KHỐI 7 TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGÔ SỸ LIÊN - CHƯƠNG MỸ - HÀ NỘI	629
	<i>ThS. Phùng Thị Tâm Tình, TS. Phùng Mạnh Cường, CN. Vũ Văn Tuấn</i>	
126	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CỦA ỨNG DỤNG “PHOTO FINISH” TRONG CHẠY CỰ LY NGẮN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT	633
	<i>TS. Phan Bửu Tú</i>	
127	THỰC TRẠNG CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN VIỆC VẬN DỤNG ÂM NHẠC TRONG QUÁ TRÌNH GIẢNG DẠY MÔN THỂ DỤC TAY KHÔNG TẠI KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ	638
	<i>CN. Nguyễn Thị Ly, TS. Lê Quang Dũng</i>	
128	THỰC TRẠNG KỸ THUẬT ĐẬP CẦU THUẬN TAY CỦA NỮ HỌC SINH LỚP 11 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG LƯƠNG THỂ VINH, TỈNH HẬU GIANG	644
	<i>TS. Đặng Minh Thành, TS. Nguyễn Thanh Liêm, TS. Nguyễn Hữu Tri, CN. Đoàn Tuyết Nhi</i>	
129	THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH TẠI KHOA GIÁO DỤC THỂ CHẤT - ĐẠI HỌC HUẾ	649
	<i>ThS. Dương Anh Tuấn, TS. Lê Cát Nguyên, ThS. Nguyễn Lê Minh Huy</i>	
130	LỰA CHỌN BÀI TẬP THỂ DỤC NHỊP ĐIỆU NHẪM PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO NỮ HỌC SINH KHỐI 10 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CHUYÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN	655
	<i>ThS. Nguyễn Thị Đào</i>	
131	ỨNG DỤNG VÀ LỢI ÍCH CỦA AI TRONG THỂ THAO	659
	<i>PGS.TS Nguyễn Đức Thành, TS. Hà Minh Dịu, ThS. Nguyễn Thị Tô Lan</i>	
132	THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC THỂ THAO CỦA SINH VIÊN HỌC VIỆN NGÂN HÀNG	667
	<i>TS. Vũ Quốc Huy</i>	

NHỮNG LỢI ÍCH VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG DẠY - HỌC CÁC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CHO NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC HUẾ

TS. Nguyễn Thế Tình, TS. Lê Quang Dũng
ThS. Nguyễn Mậu Hiển, ThS. Dương Anh Tuấn
Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế

TÓM TẮT

Bài báo tập trung làm rõ vai trò và hiệu quả của việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học thể dục thể thao, thông qua khảo sát 5 giảng viên và 23 sinh viên thuộc Khoa Giáo dục thể chất (GDTC) - Đại học Huế. Dữ liệu được phân tích định lượng và định tính, cho thấy AI giúp tăng năng suất giảng dạy, cải thiện trải nghiệm học tập và nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học. Tác giả đề xuất 4 giải pháp ứng dụng AI vào thực tiễn với tính khả thi cao trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay.

Từ khóa: Trí tuệ nhân tạo, giáo dục thể chất, dạy - học lý thuyết, nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số.

ABSTRACT

The article focuses on clarifying the role and effectiveness of applying artificial intelligence (AI) in teaching and learning theory and scientific research in physical education and sports, through a survey of 5 lecturers and 23 students of the School of Physical Education (PE) - Hue University. The data is analyzed quantitatively and qualitatively, showing that AI helps increase teaching productivity, improve learning experience and enhance the quality of scientific research. The author proposes 4 solutions to apply AI in practice with high feasibility in the context of current digital transformation of education.

Keywords: Artificial intelligence, physical education; theoretical teaching and learning; scientific research, digital transformation.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, trí tuệ nhân tạo (AI) đang trở thành xu hướng không thể đảo ngược trong giáo dục đại học toàn cầu. Đặc biệt, giáo dục thể chất và thể thao - vốn chú trọng thực hành - cũng bắt đầu chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi các công nghệ AI trong việc giảng dạy lý thuyết, mô phỏng vận động và nghiên cứu dữ liệu huấn luyện. Tuy nhiên, tại Việt Nam, đặc biệt là trong công tác giảng dạy và nghiên cứu về Giáo dục thể chất, ứng dụng AI còn nhiều hạn chế cả về nhận thức lẫn năng lực triển khai. Việc làm rõ hiệu quả và khả năng áp dụng AI trong môi trường giảng dạy đặc thù là điều cần thiết, từ đó đưa ra các giải pháp cụ thể, có cơ sở khoa học và thực tiễn để nâng cao chất lượng đào tạo. Theo UNESCO (2023), hơn 65% cơ sở giáo dục đại học tại các nước phát triển đã tích hợp AI vào giảng dạy và nghiên cứu, mang lại hiệu quả rõ rệt về thời gian, chi phí và chất lượng học tập. Tại Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã ban hành Quyết định số 749/QĐ-TT ngày 3 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong đó nhấn mạnh việc ứng dụng AI: “Lựa chọn ưu tiên nghiên cứu một số công nghệ cốt lõi mà Việt Nam có thể đi tắt đón đầu cũng như có khả năng tạo bứt phá mạnh mẽ như trí tuệ nhân tạo (AI)... khai thác phục vụ phát triển hệ sinh thái sản phẩm sáng tạo ứng dụng trí tuệ nhân tạo”.

Đối với lĩnh vực GDTC, việc ứng dụng AI vào dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học là xu thế tất yếu, giúp cá nhân hóa quá trình học tập, tăng cường hiệu quả tương tác và tối ưu hóa năng suất nghiên cứu. Tuy nhiên, tại Khoa GDTC - Đại học Huế, việc ứng dụng AI vẫn còn tương đối mới mẻ, chưa có nhiều nghiên cứu chuyên sâu. Do đó, với mục tiêu: Khảo sát mức độ ứng dụng AI trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học tại Khoa GDTC - Đại học Huế phân tích lợi ích của việc sử dụng AI trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học và đề xuất các giải pháp ứng dụng AI hiệu quả trong thời gian tới là một điều hết sức thiết thực.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp thu thập dữ liệu: khảo sát bằng bảng hỏi.

Đối tượng khảo sát: 5 giảng viên (trong đó 4 giảng viên cơ hữu và 1 giảng viên thỉnh giảng) và 23 sinh viên ngành Giáo dục thể chất của Khoa GDTC - Đại học Huế.

Phương pháp xử lý: thống kê mô tả, phân tích nội dung, sử dụng kiểm định T-test so sánh giữa nhóm sử dụng và không sử dụng AI.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

3.1. Khái quát về AI trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục thể chất

Trí tuệ nhân tạo (AI) là lĩnh vực của khoa học máy tính nghiên cứu các hệ thống có khả năng thực hiện các nhiệm vụ thông minh giống như con người, bao gồm học tập, giải quyết vấn đề và ra quyết định.

GDTC hiện đại không chỉ dừng lại ở việc rèn luyện thể lực cho người học mà còn hướng tới phát triển toàn diện về mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ. Tuy nhiên, một trong những thách thức phổ biến là việc giảng dạy các học phần lý thuyết (như Sinh lý học thể dục thể thao, Tâm lý học thể dục thể thao, Lý luận và phương pháp GDTC, Thể thao trường học...) vẫn còn mang tính truyền thống, thiếu sự hấp dẫn và cá nhân hóa. Đồng thời, hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực GDTC còn gặp nhiều hạn chế về công cụ phân tích, xử lý dữ liệu và nguồn tài nguyên học thuật. Trong bối cảnh đó, AI nổi lên như một công cụ chiến lược, hỗ trợ đổi mới toàn diện cả trong giảng dạy lý thuyết lẫn nghiên cứu khoa học. AI trong giáo dục bao gồm: trợ giảng ảo, phân tích dữ liệu học tập, mô phỏng hình ảnh 3D, xây dựng câu hỏi đánh giá tự động, công cụ chuyển văn bản thành video học tập (Pictory, Synthesia...) và các công cụ tiện ích khác phục vụ cho công tác dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học một cách hiệu quả.

3.2. Mức độ sử dụng AI trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học tại Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế

Để đánh giá được thực trạng sử dụng AI trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học tại Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế, đề tài đã khảo sát 5 giảng viên giảng dạy các học phần lý thuyết bao gồm: 4 giảng viên cơ hữu và 1 thỉnh giảng (giảng dạy đại học và thạc sĩ) và 23 sinh viên chuyên ngành, kết quả thu được tại bảng 1 và bảng 2.

Bảng 1: Kết quả khảo sát mức độ sử dụng AI trong giảng dạy và học tập lý thuyết

Mức độ	Giảng viên (n=5)		Sinh viên (n=23)		Tổng cộng (n=28)	
	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Thường xuyên	0	0	10	43,5	10	35,7
Thỉnh thoảng	4	80	12	52,1	16	57,15
Chưa từng	1	20	1	4,4	2	7,15

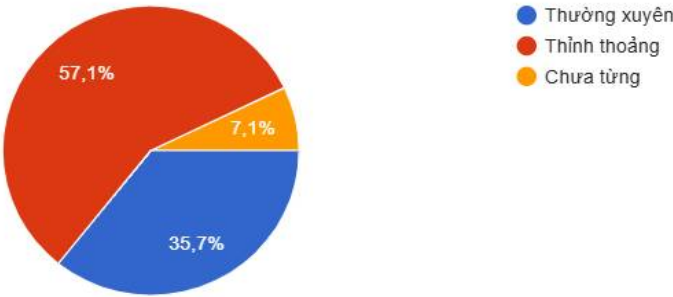
Qua bảng 1 cho thấy: Không có giảng viên sử dụng AI thường xuyên trong giảng dạy lý thuyết. Phần lớn mới chỉ thỉnh thoảng sử dụng (80%) và có đến 20% giảng viên chưa từng sử dụng, cho thấy mức độ tiếp cận công nghệ còn dè dặt. Bên cạnh đó, có đến 43,5% sinh viên sử dụng AI thường xuyên, có 52,1% sử dụng thỉnh thoảng và chỉ 4,4% chưa từng sử dụng, cho thấy sinh viên có mức độ tiếp cận và ứng dụng AI linh hoạt, chủ động hơn so với giảng viên. Như vậy, mức độ sử dụng AI trong học tập của sinh viên cao hơn đáng kể so với giảng viên trong giảng dạy, phản ánh xu hướng thế hệ trẻ thích nghi nhanh với công nghệ mới, đặc biệt là AI hỗ trợ tự học và tìm kiếm các tài liệu liên quan trọng học tập.

Bảng 2: Kết quả khảo sát mức độ sử dụng AI trong nghiên cứu khoa học

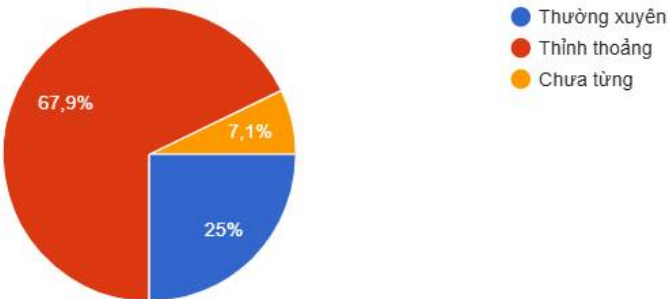
Mức độ	Giảng viên (n=5)		Sinh viên (n=23)		Tổng cộng (n=28)	
	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
Thường xuyên	0	0	7	30,43	7	25
Thỉnh thoảng	3	60	16	69,57	19	67,9
Chưa từng	2	40	0	0	2	7,1

Qua bảng 2 cho thấy: Đối với giảng viên không có giảng viên nào sử dụng AI thường xuyên trong nghiên cứu khoa học và 40% giảng viên chưa từng sử dụng, nhưng có đến 60% giảng viên cho rằng đã thỉnh thoảng sử dụng AI. Điều này cho thấy AI đã bước đầu phát huy hiệu quả trong hỗ trợ nghiên cứu khoa học, nhất là trong tìm kiếm tài liệu, phân tích dữ liệu, trích dẫn... Còn đối với sinh viên, mức độ sử dụng AI thường xuyên trong nghiên cứu khoa học của sinh viên vẫn còn (25%), bởi lẽ các em chưa quá đầu tư nhiều vào nghiên cứu khoa học, tuy nhiên tỷ lệ thỉnh thoảng sử dụng lên đến 67,9%, thể hiện tiềm năng lớn nếu được hướng dẫn sử dụng AI đúng cách. Giảng viên có xu hướng ứng dụng AI vào nghiên

cứu ít hơn vào giảng dạy, trong khi sinh viên đang ở giai đoạn thử nghiệm, khám phá.
Để có cái nhìn trực quan hơn, rõ hơn, chúng tôi biểu diễn bằng biểu đồ 1 và biểu đồ 2 sau đây:



Biểu đồ 1: Mức độ sử dụng AI của giảng viên và sinh viên trong giảng dạy và học tập lý thuyết



Biểu đồ 2: Mức độ sử dụng AI của giảng viên và sinh viên trong nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục thể chất

3.3. Những lợi ích khi ứng dụng AI trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục thể chất

3.3.1. Những lợi ích khi ứng dụng AI trong dạy - học lý thuyết

a. Cá nhân hóa việc học thông qua hệ thống học tập thông minh và tiết kiệm thời gian nhờ ứng dụng AI

AI có khả năng phân tích dữ liệu học tập cá nhân để điều chỉnh nội dung và phương pháp phù hợp với từng sinh viên. Theo báo cáo của UNESCO (2021), các nền tảng học tập sử dụng AI giúp tăng hiệu quả ghi nhớ kiến thức lên đến 30% và cải thiện sự tham gia lớp học tăng 25% so với phương pháp giảng dạy truyền thống.

Như hệ thống Squirrel AI tại Trung Quốc đã triển khai giảng dạy lý thuyết các môn khoa học tự nhiên bằng AI, với khả năng tạo lộ trình học riêng biệt cho mỗi người học. Mô hình này hoàn toàn có thể ứng dụng vào giảng dạy lý thuyết GDTC.

Bảng 3: Thời gian tiết kiệm nhờ ứng dụng AI trong giảng dạy

Hoạt động	Truyền thống (giờ)	Có AI hỗ trợ (giờ)	Tiết kiệm
Soạn bài	3.5	1.2	65.7%
Tạo slide minh họa	2.0	0.6	70%
Tạo ngân hàng câu hỏi	2.5	0.8	68%

b. Tạo nội dung học tập đa dạng

AI hỗ trợ giảng viên xây dựng video bài giảng có kèm phụ đề tự động, tạo câu hỏi trắc nghiệm thông minh, mô phỏng 3D chuyển động trong các môn như Cơ sinh học vận động hay Kỹ thuật thể thao. Việc kết hợp AI với công nghệ thực tế ảo (VR/AR) có thể giúp sinh viên hình dung rõ ràng quá trình hoạt động của các nhóm cơ, quy trình tập luyện hoặc kỹ thuật vận động.

Theo nghiên cứu của Đại học Stanford (2022), việc kết hợp AI và mô phỏng giúp tăng khả năng tiếp thu khái niệm phức tạp lên gấp 2 lần so với phương pháp thuyết trình truyền thống.

c. Trợ giảng ảo và đánh giá học tập thông minh

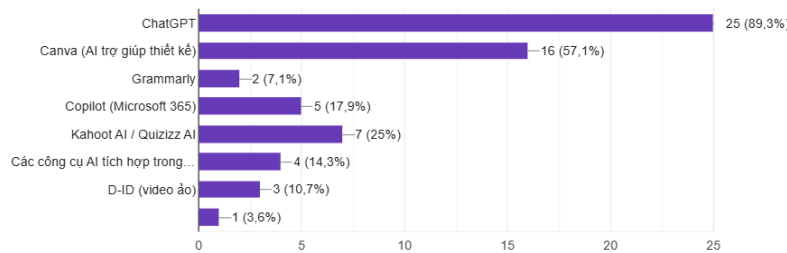
Các chatbot AI như ChatGPT có thể đóng vai trò như một trợ giảng ảo, trả lời các câu hỏi của sinh viên ngoài giờ học, nhắc bài, cung cấp tài liệu tham khảo... Ngoài ra, hệ thống chấm điểm tự động bằng AI giúp giảng viên tiết kiệm đến 40% thời gian chấm bài và đồng thời cung cấp phản hồi chi tiết cho sinh viên để có thể theo dõi quá trình tiến bộ của sinh viên trong học tập.

Bảng 4: So sánh hiệu quả giữa dạy học truyền thống và dạy học ứng dụng AI

Tiêu chí	Dạy truyền thống	Dạy có AI
Thời gian soạn bài	3 giờ	1 giờ
Mức độ tương tác sinh viên	Trung bình	Cao
Hiệu quả tiếp thu	68%	84%
Sự hứng thú học tập	Trung bình	Cao

d. Các công cụ hỗ trợ trong dạy - học lý thuyết

Qua phân tích, tổng hợp các tài liệu, báo cáo đề xuất các công cụ AI hỗ trợ trong giảng dạy lý thuyết được giảng viên và sinh viên lựa chọn được biểu diễn qua biểu đồ sau đây:



Biểu đồ 3: Các công cụ hỗ trợ trong dạy - học lý thuyết

3.3.2. Những lợi ích khi ứng dụng AI trong nghiên cứu khoa học

a. Phân tích dữ liệu nghiên cứu nhanh chóng và chính xác

Trong nghiên cứu GDTC, dữ liệu thường đa dạng: từ chỉ số sinh học, hiệu suất vận động đến kết quả khảo sát định tính. AI có thể xử lý các bộ dữ liệu lớn, phát hiện mẫu số liệu và đưa ra gợi ý thống kê nhanh hơn so với cách truyền thống.

Như công cụ IBM SPSS Modeler tích hợp AI giúp phân tích mối tương quan giữa cường độ tập luyện và khả năng phục hồi cơ bắp dựa trên dữ liệu thực nghiệm. Trong nghiên cứu tại Đại học Oregon (2020), thời gian phân tích dữ liệu giảm 50%, độ chính xác cao hơn 20% so với phương pháp thủ công.

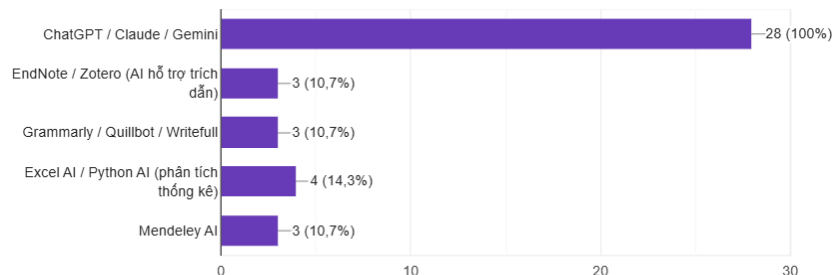
b. Dự đoán xu hướng và mô phỏng kết quả huấn luyện

AI có thể xây dựng mô hình dự đoán hiệu quả của các giáo án huấn luyện thể lực hoặc đánh giá nguy cơ chấn thương dựa trên dữ liệu lịch sử vận động viên. Điều này giúp giảng viên và nhà nghiên cứu đưa ra quyết định kịp thời và cá nhân hóa giáo án huấn luyện.

c. Hỗ trợ viết và xuất bản công trình khoa học

AI hỗ trợ người nghiên cứu trích xuất tài liệu tham khảo, tóm tắt nội dung, kiểm tra đạo văn và thậm chí đề xuất tiêu đề bài báo khoa học. Theo khảo sát của Elsevier (2023), có đến 65% nhà nghiên cứu trẻ cho biết họ sử dụng công cụ AI để hỗ trợ viết báo cáo khoa học và chuẩn hóa định dạng trích dẫn.

d. Các công cụ AI hỗ trợ trong nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục thể chất



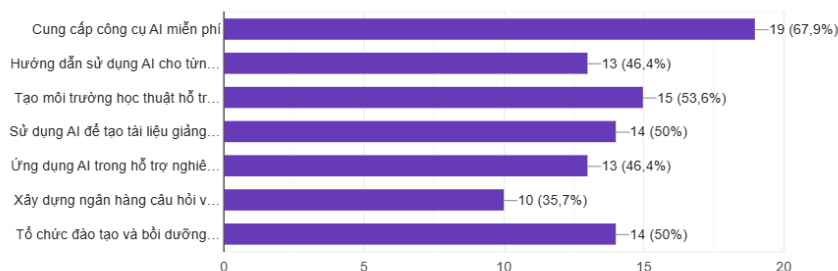
Biểu đồ 4: Các công cụ AI hỗ trợ trong nghiên cứu khoa học

3.4. Các giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng AI trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục thể chất

3.4.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn đề xuất các giải pháp

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục, việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giảng dạy lý thuyết và nghiên cứu khoa học đang trở thành xu hướng quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng, cá nhân hóa quá trình học tập và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong giáo dục đại học. Theo Luckin et al. (2016), AI có thể hỗ trợ người học thông qua hệ thống học tập thích ứng, cung cấp phản hồi tức thì và tối ưu hóa lộ trình học tập cá nhân. Đồng thời, AI còn giúp giảng viên xây dựng ngân hàng câu hỏi, tài liệu giảng dạy thông minh và tự động hóa một số quy trình nghiên cứu khoa học (Tuomi, 2018).

Tại Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều chủ trương thúc đẩy ứng dụng công nghệ vào giáo dục, tuy nhiên, việc triển khai cụ thể trong ngành Giáo dục thể chất vẫn còn hạn chế do thiếu nguồn lực, đội ngũ chuyên môn và nhận thức chưa đồng đều giữa các cơ sở (Nguyễn Văn Hùng, 2023) và đặc biệt tại Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế thì từ nhận thức, cơ sở vật chất, trình độ công nghệ của đội ngũ giảng viên... còn rất hạn chế, thiếu đồng bộ. Từ thực tiễn đó, việc đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng AI một cách phù hợp, hiệu quả và bền vững trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học là yêu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng trong lĩnh vực này. Đặc biệt thông qua phỏng vấn 5 giảng viên, 23 sinh viên những giải pháp để nâng cao hiệu quả ứng dụng AI trong dạy học lý thuyết và nghiên cứu khoa học, kết quả biểu diễn tại biểu đồ 5 sau đây:



Biểu đồ 5: Khảo sát các giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng AI trong dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học ngành Giáo dục thể chất

3.4.2. Các giải pháp được đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng AI

3.4.2.1. Cung cấp công cụ AI miễn phí

a. Mục đích

Tạo điều kiện tiếp cận công bằng và thuận lợi cho giảng viên và sinh viên trong việc sử dụng các công cụ AI phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

b. Cách thức thực hiện

Phối hợp với các nhà cung cấp công nghệ để xây dựng chính sách miễn phí hoặc hỗ trợ chi phí sử dụng công cụ AI phổ biến như ChatGPT, Copilot, Canva AI...

Thiết lập nền tảng chung của nhà trường hoặc ngành giáo dục, trong đó tích hợp các công cụ AI có bản quyền dùng chung.

Cung cấp tài khoản truy cập AI chính thức cho cán bộ, giảng viên và sinh viên.

c. Cách đánh giá kết quả

Số lượng tài khoản được cấp phát và sử dụng thực tế.

Mức độ hài lòng của người dùng thông qua khảo sát.

Tần suất và chất lượng các sản phẩm giảng dạy hoặc nghiên cứu có sử dụng công cụ AI.

3.4.2.2. Tạo môi trường học thuật hỗ trợ ứng dụng AI

a. Mục đích

Hình thành không gian sáng tạo, nơi giảng viên và sinh viên có thể khai thác, thử nghiệm và phát triển ứng dụng AI trong học thuật.

b. Cách thức thực hiện

Xây dựng các phòng Lab AI, thư viện số tích hợp công cụ AI.

Thành lập các câu lạc bộ học thuật, nhóm nghiên cứu chuyên đề về AI.

Tổ chức hội thảo, diễn đàn, tọa đàm khoa học định kỳ về chủ đề AI trong giáo dục.

c. Cách đánh giá kết quả

Số lượng hoạt động học thuật có tích hợp AI được tổ chức.

Số thành viên tham gia các câu lạc bộ, nhóm nghiên cứu AI.

Mức độ tham gia và tương tác học thuật liên quan đến AI.

3.4.2.3. Sử dụng AI để tạo tài liệu giảng dạy và bài kiểm tra

a. Mục đích

Nâng cao hiệu quả và tính cá nhân hóa của tài liệu dạy học và các bài kiểm tra nhằm tiết kiệm thời gian cho giảng viên, đồng thời tạo ra nội dung phù hợp với trình độ người học.

b. Cách thức thực hiện

Hướng dẫn giảng viên sử dụng AI (như ChatGPT, Canva, SlidesAI...) để thiết kế bài giảng, câu hỏi trắc nghiệm, video minh họa, mô phỏng...

Thiết lập kho chia sẻ tài liệu được tạo bởi AI trong nội bộ cơ sở giáo dục.

Phối hợp xây dựng bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng tài liệu do AI hỗ trợ.

c. Cách đánh giá kết quả

Số lượng tài liệu giảng dạy được xây dựng bằng AI.

Mức độ cải thiện hiệu quả dạy học qua đánh giá từ sinh viên.

Phản hồi của giảng viên về tính tiện ích và hiệu quả sử dụng AI.

3.4.2.4. Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng năng lực ứng dụng AI cho giảng viên và sinh viên

a. Mục đích

Nâng cao năng lực ứng dụng AI cho đội ngũ giảng viên và sinh viên, từ đó thúc đẩy việc sử dụng AI một cách sáng tạo, hiệu quả và có đạo đức.

b. Cách thức thực hiện

Tổ chức các khóa tập huấn chuyên đề về ứng dụng AI trong giáo dục.

Mời chuyên gia AI đến chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn thực hành.

Thiết kế chương trình đào tạo ngắn hạn và dài hạn về công nghệ AI ứng dụng trong giáo dục.

c. Cách đánh giá kết quả

Số lượng khóa đào tạo, số người tham gia.

Mức độ cải thiện nhận thức và kỹ năng sử dụng AI sau khóa học (thông qua khảo sát trước - sau).

Sự gia tăng số lượng dự án, sáng kiến có ứng dụng AI trong giảng dạy và nghiên cứu.

4. KẾT LUẬN

Việc ứng dụng AI vào dạy - học lý thuyết và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực giáo dục thể chất là xu thế tất yếu. Nghiên cứu đã chỉ ra hiệu quả thiết thực và đề xuất 5 giải pháp có tính khả thi cao trong điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo ngành GDTC tại Đại học Huế. Từ đó, có thể xây dựng mô hình giảng dạy hiện đại, cá nhân hóa và thúc đẩy quá trình dạy - học và nghiên cứu khoa học trong sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030*.
2. Luckin, R., Holmes, W., Griffiths, M., & Forcier, L. B. (2016). *Intelligence unleashed: An argument for AI in education*. Pearson Education.
3. Nguyen, T. T. (2022). *Ứng dụng AI trong giáo dục đại học*. Tạp chí Khoa học Giáo dục.
4. Nguyễn Văn A, Trần Thị B (2022). *Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học Việt Nam*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, 45(3), 22-30.
5. Nguyễn Văn Hùng. (2023). *Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục đại học Việt Nam - Cơ hội và thách thức*. Tạp chí Khoa học Giáo dục, 197(2), 23-30.
6. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.
7. Trương, H. (2023). *Ứng dụng công nghệ AI trong đào tạo thể thao tại Việt Nam*. Trường Đại học TDDT Bắc Ninh.
8. Tuomi, I. (2018). *The impact of artificial intelligence on learning, teaching, and education*. European Commission, Joint Research Centre.
9. UNESCO (2023). *Artificial intelligence and the futures of learning*. UNESCO Publishing.